

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HSST.

Ngày: 29 - 7 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Tuấn Anh.

2/ Bà Nguyễn Thị Giang.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/HSST ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Minh P**, sinh năm 1968 tại LB, Hà Nội. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở : Số 86, ngõ 640 NVC, tổ 12, phường GT, quận LB, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Đỗ Thượng H và bà Nguyễn Thị N, vợ là Nguyễn Thị Kim A có 01 con sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Theo Danh, chỉ bản 213 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 30/3/2020 và Trích lục tiền án, tiền sự số 2573493/PV06 ngày 16/5/2020 thể hiện bị cáo có 03 tiền sự: Ngày 20/10/2004, UBND quận Long Biên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong ngày 27/10/2006 – BL 72); Ngày 26/5/2010, UBND quận Long Biên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong ngày 10/4/2012 – BL 71); Ngày 16/02/2017, Công an phường Gia Thụy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong – BL 74); tiền án: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 27/3/2020, Đại đội 2, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn Cảnh sát cơ động – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường ĐH thuộc thôn ĐT, ĐH, ĐA, Hà Nội phát hiện Đỗ Minh P điều khiển xe máy màu xám, nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 29K1 – 716.xx có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 túi nilon màu trắng, kích thước (7x10) cm bên trong có chứa các cục bột màu trắng tại túi áo phía trước bên trái; tại túi quần phía trước bên phải có một hộp nhựa màu trắng, kích thước (1x3x4) cm bên trong hộp nhựa có chứa 01 túi nilon màu trắng, 09 gói giấy bạc kích thước (1x1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x1) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, P khai số ma túy thu giữ là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa P cùng tang vật giao cho Công an huyện Đông Anh điều tra làm rõ.

Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 29K1 – 716.35 phát hiện thu giữ tại móc treo bên phải xe có 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 cân điện tử màu đỏ kích thước (1x4x7) cm đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (7x10) cm bên trong có chứa 100 túi nilon kích thước khoảng (3x7) cm chưa qua sử dụng.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Đỗ Minh P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng, số Imei 1: 359929072432922/01, số Imei 2: 359930072432920/01; bên trong có lắp thẻ sim số 0961158059; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số Imei 1: 357299081951409, số Imei 2: 357299081951417 bên trong có lắp sim số thuê bao 0986756869; 01 xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát: 29K1 – 716.xx, SM: 0434499, SK: 459351 và 3.070.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 2550/KLGD ngày 05/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Các cục bột màu trắng bên trong túi nilon kích thước (7x10) cm thu giữ của Đỗ Minh P có khối lượng 15,870 gam, ma túy loại Heroine.
- 01 Cân điện tử, màu nâu có dính ma túy loại Heroine.

- 01 hộp nhựa màu trắng có: Các cục bột màu trắng bên trong có 01 túi nilon có khối lượng là 1,040 gam, là ma túy Heroine; Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy bạc có tổng khối lượng: 2,210 gam, là ma túy Heroine; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon có tổng khối lượng là 0,360 gam, là ma túy Methamphetamine.

Khám xét nơi ở của Đỗ Minh P tại số 86, ngõ 640, đường NVC, tổ 12, GT, LB, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Minh P khai nhận:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine, khoảng 20h30 ngày 26/3/2020 P đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29K1- 716.xx từ nhà đến khu vực chùa D, TS, Bắc Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến một quán nước ở ven đường thuộc chùa D, P thấy một người đàn ông có biểu hiện giống với người nghiện ma túy nên đến gần và hỏi mua của ông ta 5.000.000 đồng tiền ma túy Heroine, ông ta đồng ý. P đưa cho ông ta 5.000.000 đồng, ông ta cầm tiền rồi đưa lại cho P 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy P cất giấu vào túi áo ngực bên trái rồi điều khiển xe quay về. Khi đến khu vực chân cầu Đ thuộc ĐT, ĐH, ĐA, H Nội thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ số ma túy trên của P.

Về nguồn gốc số ma túy cơ quan công an thu giữ trong hộp nhựa tại túi quần phía trước bên phải của P, P khai: Cách đây khoảng 4 ngày, P đi đến khu vực chùa D, ĐB, TS, Bắc Ninh gặp và mua của người đàn ông không quen biết nói trên 02 túi ma túy “đá” và 14 gói ma túy Heroine với giá 5.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy P đã sử dụng hết 05 gói ma túy Heroine còn 09 túi ma túy Heroine và 02 túi ma túy “đá” để ở túi quần phía trước bên phải thì bị bắt.

Ngoài lời khai của P không có tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không làm rõ được người đàn ông đã bán ma túy cho P.

Đối với người phụ nữ tên “L” đã nhắn tin từ số điện thoại cho P nhờ P mua hộ ma túy nhưng P khai không mua hộ, cơ quan điều tra đã ra Lệnh Thu giữ điện tín đối với số thuê bao 0962411824 của “L”. Tập đoàn công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel cung cấp chủ sở hữu thuê bao 0962411824 là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: ĐK, HH, TT, H Nội. Tại cơ quan điều tra chị T trình bày: Từ khoảng cuối năm 2016, chị T có mua sim số thuê bao 0962411824 và đăng ký chính chủ để phục vụ liên lạc cá nhân. Đến khoảng đầu năm 2018 chị T có cho một người bạn, chỉ biết tên là H (không rõ nhân thân lai lịch, số điện thoại của H) mượn sử dụng đến đầu tháng 5/2020 thì chị T có gặp lại H và lấy lại chiếc sim

nói trên sử dụng cho đến nay. Chị T không có mối quan hệ quen biết gì và cũng không liên lạc mua bán ma túy gì với Đỗ Minh P. Cơ quan điều tra đã thu thập nguồn ảnh của chị T và cho P nhận dạng, quá trình nhận dạng P xác định chị T không phải là người phụ nữ tên “L” đã nhắn tin nhờ P mua hộ ma túy. Ngoài lời khai của Đỗ Minh P không có tài liệu khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xám, biển kiểm soát: 29K1-716.xx, quá trình điều tra xác định không phải là xe máy vật chứng và đăng ký chủ sở hữu là anh Đỗ Thành L (con trai P). Việc P mượn xe máy của L đi mua ma túy về để sử dụng L không được biết. Ngày 11/6/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh L quản lý và sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng, số thuê bao: 0961158059 và 3.070.000 đồng tạm giữ của P, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của P. Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Đỗ Thành L (con trai P) quản lý.

Đối với 19,12 gam ma túy loại Heroine, 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 cân điện tử màu nâu (P khai dùng để chia số ma túy heroine ra sử dụng dần) và 01 hộp nhựa được niêm P trong một P bì dán kín có chữ ký của Đỗ Minh P và giám định viên Nguyễn Hồng Q; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số thuê bao 0986756869 (P khai L có nhắn tin mua hộ ma túy nhưng P từ chối không mua) và 100 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x7) cm chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án cần tiếp tục tạm giữ chuyển Tòa án xét xử theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 108/CT-VKSĐA ngày 07/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Đỗ Minh P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định do nghiện ma túy và sợ dịch không đi mua được ma túy nên bị cáo mua nhiều để tích trữ dùng dần. Bị cáo mua cân điện tử và túi nilon để về cân chi nhỏ số ma túy theo liều sử dụng để khi cần thì sử dụng luôn. Đối với người tên L chỉ có quan hệ quen biết xã hội và có nhắn tin nhờ bị cáo mua hộ ma túy nhưng bị cáo từ chối. Người mà cơ quan điều tra cho bị cáo nhận dạng đối với L bị cáo xác định đó không phải là chị L mà bị cáo đã từng gặp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định

việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Đỗ Minh P: Từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và là người nghiện ma túy.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 19,12 gam ma túy loại Heroine, 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 cân điện tử màu nâu và 01 hộp nhựa được niêm P trong một P bì dán kín có chữ ký của Đỗ Minh P và giám định viên Nguyễn Hồng Q; 01 sim số thuê bao 0986756869 và 100 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x7) cm chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nH nước : 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 00h15' ngày 27/3/2020, Đỗ Minh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 19,12 gam ma túy loại Heroine và 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine tại DT, DH, DA, H Nội và bị phát hiện, bắt giữ. Bị cáo Đỗ Minh P thừa nhận số ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ trong người bị cáo trong quá trình khám xét ngày 27/3/2020 là do bị cáo mua của các đối tượng không xác định được chính xác họ tên, năm sinh, nơi cư trú với mục đích để sử dụng. Trong điện thoại của bị cáo có lưu một số tin nhắn liên quan đến việc có người hỏi mua ma túy của bị cáo và bị cáo không trả lời nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nhắn tin để đấu tranh làm rõ về hành vi mua bán ma túy. Số lượng ma túy này đã được cơ quan giám định xác định có trọng lượng 19,12 gam ma túy loại Heroine và 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine, hai loại ma túy này được quy định tại cùng một điểm của các khoản thuộc điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên theo quy định tại Điều 4 Nghị

định số 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì cộng khối lượng các ma túy lại với nhau để xác định tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản nào của điều luật được áp dụng. Do vậy, xác định bị cáo P tàng trữ 19,48 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine, có đủ căn cứ chứng minh Đỗ Minh P có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân nên vẫn cố ý phạm tội. Do vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Minh P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Trích lục tiền án, tiền sự số 2573493/PV06 ngày 16/5/2020 thể hiện bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc bị Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội bắt ngày 16/8/2000. Tuy nhiên qua xác minh tại Công an huyện Gia Lâm xác định: Không lưu giữ được các tài liệu liên quan đến việc xử lý hành vi của P theo Trích lục tiền án, tiền sự số 2573493/PV06 ngày 16/5/2020 thể hiện nên không xác định được kết quả xử lý với hành vi trên của Đỗ Minh P. Do vậy, không đủ cơ sở kết luận bị cáo P có tiền sự về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo còn có 03 tiền sự liên quan đến việc đi cai nghiện bắt buộc và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tuy đã hết thời hiệu nhưng là yếu tố để đánh giá đối với nhân thân của bị cáo. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có bố mẹ đều là người có công với cách mạng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo nghiện ma túy đã có nhiều tiền sự liên quan đến ma túy nên khi xem xét và cân nhắc hình phạt đối với bị cáo cần cân nhắc áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ từng hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 19,12 gam ma túy loại Heroine, 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 cân điện tử màu nâu và 01 hộp nhựa được niêm P trong một P bì dán kín có chữ ký của Đỗ Minh P và giám định viên Nguyễn Hồng Q; 01 sim số thuê bao 0986756869 và 100 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x7) cm chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Đỗ Minh P: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 19,12 gam ma túy loại Heroine, 0,360 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 cân điện tử màu nâu và 01 hộp nhựa được niêm P trong một P bì dán kín có chữ ký của Đỗ Minh P và giám định viên Nguyễn Hồng Q; 01 sim số thuê bao 0986756869 và 100 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x7) cm chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/7/2020 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố H Nội.

Bị cáo Đỗ Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh